

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy sản trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4815/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc thành lập Chi cục Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 86/TTr-SNN ngày 12/01/2016 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 359/TTr-SNV ngày 20/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo Chi cục Thủy sản triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng Quyết định này và các quy định của pháp luật khác liên quan.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 2216/QĐ-CTUBND ngày 03/9/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm

vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản và Quyết định số 2257/QĐ-CTUBND ngày 06/10/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Nuôi trồng thủy sản.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục Thủy sản;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, SNV, K12, K13. *bnh*

CHỦ TỊCH



Hà Quốc Dũng

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục
Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1915/QĐ-UBND
ngày 07/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Thủy sản (sau đây viết tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về nuôi trồng, thức ăn thủy sản, chất lượng giống thủy sản, khai thác, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục Thủy sản có cơ cấu tổ chức, tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về thủy sản đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

4. Thẩm định các dự án đầu tư trong lĩnh vực thủy sản; thực hiện đánh giá tác động của các dự án quy hoạch trong lĩnh vực thủy sản.

5. Tổ chức, thực hiện công tác điều tra, thông tin, thống kê, quản lý cơ sở dữ liệu và báo cáo về thủy sản, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thủy sản trên địa bàn tỉnh.

6. Về khai thác thủy sản:

a) Điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản; cung cấp thông tin về dự báo ngư trường, vùng khai thác, mùa, vụ khai thác thủy sản theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức sản xuất, chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp trong hoạt động khai thác thủy sản; hướng dẫn việc phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai trong khai thác thủy sản;


c) Quản lý hoạt động tàu cá trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và tàu cá khai thác thủy sản;

d) Hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy phạm kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật; các quy định về phân cấp quản lý tàu cá, cảng cá, bến cá, chợ thủy sản đầu mối, vùng, tuyến khai thác thủy sản, khu neo đậu trú bão của tàu cá, đăng ký, đăng kiểm tàu cá trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế vùng khai thác thủy sản ở sông, hồ, đầm, phá và các vùng nước tự nhiên khác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Về bảo tồn và phát triển nguồn lợi thủy sản:

a) Tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về danh mục các loài thủy sản cần được bảo tồn, bảo vệ, cần được tái tạo; các biện pháp bảo vệ môi trường các hệ sinh thái thủy sản, bảo tồn quỹ gen, đa dạng sinh học thủy sản; danh mục các loài thủy sản đã được ghi trong sách đỏ Việt Nam và các loài thủy sản khác bị cấm khai thác, cấm khai thác có thời hạn; các quy định về phương pháp khai thác, nghề, phương tiện, mùa vụ, khu vực khai thác để bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quyết định của UBND tỉnh về xác lập các khu bảo tồn biển và khu bảo tồn vùng nước nội địa của địa phương; quy chế quản lý khu bảo tồn biển và khu bảo tồn vùng nước nội địa do địa phương quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 

c) Hướng dẫn thực hiện việc thành lập, quản lý các khu bảo tồn loài, sinh cảnh, khu dự trữ tài nguyên thiên nhiên thủy sinh và quy định về tiêu chí phân loại khu bảo tồn loài, sinh cảnh, khu dự trữ tài nguyên thiên nhiên thủy sinh theo phân cấp; tổ chức quản lý khu bảo tồn có tầm quan trọng quốc gia, quốc tế theo quy định pháp luật.

8. Về hướng dẫn sản xuất nuôi trồng thủy sản:

a) Hướng dẫn mùa vụ, đối tượng và cơ cấu thủy sản nuôi trồng tại địa phương, quy trình sản xuất, thu hoạch, phối hợp cơ quan có liên quan điều phối nước phục vụ nuôi trồng; tham gia thực hiện phòng, chống và khắc phục hậu quả dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện điều kiện sản xuất kinh doanh, chất lượng sản phẩm nuôi trồng theo quy định;

c) Thống kê, kiểm tra, đánh giá phân loại và công bố kết quả kiểm tra theo quy định phục vụ cho truy xuất nguồn gốc sản phẩm;

d) Triển khai áp dụng VietGap và các quy phạm nuôi tốt vào nuôi trồng thủy sản, đánh số và thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm thủy sản nuôi trồng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

đ) Thẩm định các dự án đầu tư nuôi trồng thủy sản, việc thuê, gia hạn, thu hồi đất, mặt nước để nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật;

e) Hướng dẫn, kiểm tra sản xuất giống thủy sản theo quy định của pháp luật. Phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp phòng trừ dịch bệnh thủy sản theo quy định của pháp luật.

9. Về giống thủy sản:

a) Hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thực hiện quy định điều kiện sản xuất, kinh doanh và chất lượng giống thủy sản;

b) Thống kê, kiểm tra, đánh giá, phân loại và công bố kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản theo quy định;


c) Kiểm tra, giám sát về chất lượng giống thủy sản;

d) Thực hiện quản lý truy xuất nguồn gốc giống thủy sản và quản lý chất lượng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

10. Về thức ăn, nguyên liệu, chất bổ sung thức ăn thủy sản:

a) Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn thủy sản thực hiện quy định điều kiện sản xuất, kinh doanh và chất lượng thức ăn thủy sản;

b) Thống kê, kiểm tra, đánh giá, phân loại và công bố kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn thủy sản theo quy định;

c) Kiểm tra chất lượng thức ăn thủy sản, hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; 

d) Thực hiện quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong sản xuất, kinh doanh thức ăn thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

11. Về quản lý môi trường nuôi, các sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản:

a) Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản thực hiện quy định điều kiện sản xuất, kinh doanh và chất lượng thức ăn thủy sản;

b) Thống kê, kiểm tra đánh giá phân loại và công bố kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản theo quy định;

c) Kiểm tra chất lượng sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản, hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

đ) Quản lý môi trường và chất lượng nước các vùng nuôi trồng thủy sản, thực hiện các nhiệm vụ quan trắc và cảnh báo môi trường dịch bệnh thủy sản;


e) Phối hợp cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện kiểm soát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

12. Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy chứng nhận, giấy phép, chứng chỉ và được thu phí và lệ phí thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

13. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản theo quy định của pháp luật; phối hợp với lực lượng kiểm ngư triển khai các hoạt động tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật và thanh tra chuyên ngành thủy sản.

14. Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về thủy sản theo quy định; nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về thủy sản; phối hợp thực hiện phòng, chống thiên tai. Chấp hành chế độ báo cáo, thống kê hoặc khi có yêu cầu đột xuất của Tổng cục Thủy sản, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

15. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao. 

Chương II TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Chi cục: Chi cục Thủy sản có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

b) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Chi cục trưởng; được thay mặt Chi cục trưởng giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Chi cục trưởng khi được Chi cục trưởng uỷ quyền; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công hoặc uỷ quyền;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức của UBND tỉnh.


2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính, tổng hợp;
- Phòng Thanh tra, pháp chế;
- Phòng Nuôi trồng thủy sản;
- Phòng Khai thác và phát triển nguồn lợi thủy sản;
- Phòng Quản lý tàu cá, cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá.

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục:

- Trạm Thủy sản huyện Tuy Phước;
- Trạm Thủy sản huyện Phù Cát;
- Trạm Thủy sản huyện Phù Mỹ;
- Trạm Thủy sản huyện Hoài Nhơn.

4. Tùy theo đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc của Chi cục ở mỗi thời kỳ, nếu xét thấy cần thiết Chi cục trưởng có thể sắp xếp, kiện toàn, thành lập mới, tổ chức lại các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp cho phù hợp trên cơ sở đề án được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ đồng ý bằng văn bản.

5. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục do Chi cục trưởng quy định. 

6. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó của phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục thực hiện theo phân cấp của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế công chức, số lượng người làm việc

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) của Chi cục nằm trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao hàng năm.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản lập kế hoạch biên chế báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức, viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phân bổ biên chế cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc trong tổng số biên chế được giao.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức, người lao động của Chi cục Thủy sản thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc


1. Chi cục Thủy sản làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Chi cục trưởng là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Chi cục theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Chi cục trưởng có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức hoạt động của Chi cục; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Tổng cục Thủy sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chi cục Thủy sản chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chi cục Thủy sản là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chịu sự chỉ đạo, quản lý, kiểm tra, thanh tra về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 

b) Chi cục Thủy sản có mối quan hệ phối hợp với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và theo quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các cơ quan chức năng khác của tỉnh: Chi cục Thủy sản có trách nhiệm phối hợp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh theo phân công và ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chi cục Thủy sản phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan hữu quan trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố để thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành và thực thi pháp luật về nuôi trồng, thức ăn thủy sản, chất lượng giống thủy sản, khai thác, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản thuộc phạm vi, trách nhiệm, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định khác của Nhà nước có liên quan đến hoạt động của Chi cục.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung quy định

Trong quá trình hoạt động nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung về chức năng, nhiệm vụ của Chi cục, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp. /.

CHỦ TỊCH



Hò Quốc Dũng